

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH/NIỆM VỤ
KHCN, ĐMST & CDS NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số: 189/BC-UBND ngày 18/11/2025 của UBND xã Mỏ Cày)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Hiện trạng (Có QĐ danh mục/kinh phí, danh mục dự kiến)	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí đã phê duyệt thực hiện nhiệm vụ							Đơn vị chủ trì
				Tổng số	Nguồn NSNN				Nguồn khác		
					Tổng số	Đã bố trí đến hết năm 2025	Dự toán năm 2026	Số còn lại	Số đã thực hiện năm trước	Dự kiến thực hiện trong năm 2026	
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4-5-6	8	9	10
	Tổng cộng			5.687,4	5.687,4	-	5.687,4				
I	Nhiệm vụ chuyển tiếp sang năm 2026										
II	Nhiệm vụ mở mới năm 2026			5.687,4	5.687,4	-	5.687,4				
a	Nhiệm vụ KHCN	5.500,0		2.500,0	2.500,0	-	2.500,0				
-	Hỗ trợ các loại máy móc, dụng cụ nông nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp: Máy sấy, máy bóc vỏ, hệ thống tưới tiêu tự động		2026	1.000,0	1.000,0		1.000,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Quy hoạch, chỉnh trang điểm du lịch cấp tỉnh: Trung tâm dịch vụ biển Minh Tân, xã Mỏ Cày (Kinh phí thực hiện từ năm 2026-2028 là 2.500 triệu đồng, trong đó năm 2026 là 800 triệu đồng; năm 2027 là 1.200 triệu đồng; năm 2028 là 500 triệu đồng)	2.500,0	2026-2028	800,0	800,0		800,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Xây dựng mô hình trồng hoa theo chuỗi giá trị gắn với du lịch nông thôn trên địa bàn xã Mỏ Cày (Kinh phí thực hiện từ năm 2026-2028 là 3.000 triệu đồng, trong đó năm 2026 là 700 triệu đồng; năm 2027 là 1.500 triệu đồng; năm 2028 là 800 triệu đồng)	3.000,0	2026-2028	700,0	700,0		700,0				UBND xã Mỏ Cày
b	Nhiệm vụ ĐMST			110,0	110,0	-	110,0				

TT	Tên nhiệm vụ	Hiện trạng (Có QĐ danh mục/kinh phí, danh mục dự kiến)	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí đã phê duyệt thực hiện nhiệm vụ							Đơn vị chủ trì
				Tổng số	Nguồn NSNN				Nguồn khác		
					Tổng số	Đã bố trí đến hết năm 2025	Dự toán năm 2026	Số còn lại	Số đã thực hiện năm trước	Dự kiến thực hiện trong năm 2026	
-	Tổ chức cuộc thi Sáng tạo Thanh Thiếu niên, Nhi đồng cấp xã		2026	80,0	80,0		80,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Kinh phí tập về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã		2026	30,0	30,0		30,0				UBND xã Mỏ Cày
c	Nhiệm vụ CDS			1.785,4	1.785,4	-	1.785,4				
c.1	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			356,0	356,0	-	356,0				
-	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, giúp người dân tiếp cận và sử dụng các công nghệ số một cách hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp tại cơ sở và Tập huấn cho người dân theo mục tiêu Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản		2026	250,0	250,0		250,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Lớp tập huấn ứng dụng AI nâng cao hiệu suất công việc cho cán bộ xã (báo cáo viên là Tiến sĩ AI, mời từ TP Đà Nẵng, hình thức trực tiếp - 50 người/lớp/ngày)		2026	80,0	80,0		80,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Tài khoản AI cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để phục vụ cho việc chuyên môn - 5 tài khoản		2026	26,0	26,0		26,0				UBND xã Mỏ Cày
c.2	Kinh phí đầu tư hạ tầng			1.205,0	1.205,0	-	1.205,0				
-	Hiện đại hóa hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác thông tin và truyền thông cơ sở (15 cụm loa)		2026	450,0	450,0		450,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Thiết bị chống sét lan truyền Điện và mạng và lưu điện dự phòng sự cố điện tại trung tâm phục vụ hành chính công.		2026	100,0	100,0	-	100,0				UBND xã Mỏ Cày
+	UPS UPS 6kVA online			50,0	50,0		50,0				
+	Chống sét điện lan truyền			25,0	25,0		25,0				
+	Chống sét mạng CAT6 (16port)			25,0	25,0		25,0				
-	Dịch vụ rà quét đánh giá đảm bảo an toàn thông tin mạng cấp độ 2		2026	130,0	130,0		130,0				UBND xã Mỏ Cày

TT	Tên nhiệm vụ	Hiện trạng (Có QĐ danh mục/kinh phí, danh mục dự kiến)	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí đã phê duyệt thực hiện nhiệm vụ							Đơn vị chủ trì
				Tổng số	Nguồn NSNN				Nguồn khác		
					Tổng số	Đã bố trí đến hết năm 2025	Dự toán năm 2026	Số còn lại	Số đã thực hiện năm trước	Dự kiến thực hiện trong năm 2026	
-	Mua sắm thiết bị tường lửa và hệ thống liên quan Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và kết nối giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định 85 và Thông tư 12		2026	500,0	500,0		500,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Phần mềm Windows, Office 365 Family bản quyền. (1 gói/6 thiết bị/1 năm) - 10 gói		2026	25,0	25,0		25,0				UBND xã Mỏ Cày
c.3	Công tác tuyên truyền, phổ biến			224,4	224,4	-	224,4				
-	Hỗ trợ hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng (14 tổ)		2026	134,4	134,4		134,4				UBND xã Mỏ Cày
-	Kinh phí tổ chức các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ, thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ số		2026	30,0	30,0		30,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản của cấp trên về chuyển đổi số, phong trào bình dân học vụ số, dịch vụ công trực tuyến; kiến thức, kỹ năng bán hàng, giới thiệu sản phẩm trên môi trường mạng (4 buổi)		2026	60,0	60,0		60,0				UBND xã Mỏ Cày
d	Nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW			1.292,0	1.292,0	-	1.292,0				
d.1	Nhiệm vụ KHCN										
d.2	Nhiệm vụ ĐMST										
d.3	Nhiệm vụ CDS			1.292,0	1.292,0	-	1.292,0				
-	Truyền thông Thực hiện NQ 57-NQ/TW, NQ 71/NQ-CP		2026	200,0	200,0		200,0				UBND xã Mỏ Cày
-	Mua sắm trang thiết bị, máy móc		2026	1.092,0	1.092,0	-	1.092,0				UBND xã Mỏ Cày
+	Máy bàn kết nối 2 màn hình phục vụ công dân (6 máy)			102,0	102,0		102,0				
+	Máy vi tính (30 máy)			600,0	600,0		600,0				
+	Máy in (10 máy)			130,0	130,0		130,0				
+	Scan A4 chuyên dụng - 9 máy			99,0	99,0		99,0				

TT	Tên nhiệm vụ	Hiện trạng (Có QĐ danh mục/kinh phí, danh mục dự kiến)	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí đã phê duyệt thực hiện nhiệm vụ							Đơn vị chủ trì
				Tổng số	Nguồn NSNN				Nguồn khác		
					Tổng số	Đã bố trí đến hết năm 2025	Dự toán năm 2026	Số còn lại	Số đã thực hiện năm trước	Dự kiến thực hiện trong năm 2026	
+	Máyphotocopy (01 máy)			110,0	110,0		110,0				
+	Máy đánh giá hài lòng để bàn (6 máy)			21,0	21,0		21,0				
+	Hệ thống điện thoại IP sử dụng cho 6 tài khoản SIP			30,0	30,0		30,0				

